

Số: *24* /2022/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày *03* tháng *8* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Phụ lục tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành kèm theo Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Thực hiện ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 107-TB/TU ngày 15 tháng 3 năm 2022;

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 231/HĐND-KTNS ngày 07 tháng 7 năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành kèm theo Quyết định số 57/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh; CVNCTH;
- Trung tâm Thông tin- Văn phòng UBND tỉnh;;
- Lưu: VT, TH (ĐH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bích Ngọc

PHỤ LỤC
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số 244 /2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại
I	KHỐI ĐẢNG TỈNH CAO BẰNG		1	
	Văn phòng Tỉnh uỷ	Xe	1	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi
II	KHỐI CHÍNH QUYỀN TỈNH CAO BẰNG		84	
1	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Cao Bằng	Xe	2	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi
2	Văn Phòng UBND tỉnh Cao Bằng	Xe	4	03 xe gắn thiết bị chuyên dùng; 01 Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi
3	Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng		13	
3.1	Trung tâm quản lý và khai thác dịch vụ hạ tầng khu kinh tế Cao Bằng	Xe	8	01 xe tải, 01 xe bán tải; 03 xe phun nước, 03 xe ép rác
3.2	Ban quản lý dự án đầu tư	Xe	1	Xe bán tải
3.3	Ban quản lý cửa khẩu Tà Lùng	Xe	1	Xe bán tải
3.4	Ban quản lý cửa khẩu Trà Lĩnh	Xe	1	Xe bán tải
3.5	Ban quản lý cửa khẩu Sóc Giang	Xe	1	Xe bán tải
3.6	Ban quản lý cửa khẩu Lý Vạn	Xe	1	Xe bán tải
4	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Cao Bằng		21	
5.1	Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi	Xe	2	Xe bán tải
5.2	Chi cục Thủy Lợi Cao Bằng	Xe	1	Xe gắn thiết bị chuyên dùng
5.3	Chi Cục Kiểm lâm tỉnh Cao Bằng		12	
5.3.1	Văn phòng Chi cục Kiểm lâm	Xe	1	Xe bán tải
5.3.2	Đội kiểm lâm cơ động và PCCCR	Xe	1	Xe bán tải
5.3.3	Hạt Kiểm lâm Hà Quảng	Xe	1	Xe bán tải
5.3.4	Hạt Kiểm lâm Thạch An	Xe	1	Xe bán tải
5.3.5	Hạt Kiểm lâm Hòa An	Xe	1	Xe bán tải
5.3.6	Hạt Kiểm lâm Nguyên Bình	Xe	1	Xe bán tải
5.3.7	Hạt Kiểm lâm Thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
5.3.8	Hạt Kiểm lâm Trùng Khánh	Xe	1	Xe bán tải
5.3.9	Hạt Kiểm lâm Hạ Lang	Xe	1	Xe bán tải
5.3.10	Hạt Kiểm lâm Bảo Lạc	Xe	1	Xe bán tải
5.3.11	Hạt Kiểm lâm Bảo Lâm	Xe	1	Xe bán tải
5.3.12	Hạt Kiểm lâm Quảng Hòa	Xe	1	Xe bán tải
5.4	Trung tâm Khuyến nông và Giống nông lâm nghiệp Cao Bằng	Xe	2	Xe bán tải
5.5	Trung tâm Điều tra Quy hoạch, thiết kế Nông lâm nghiệp Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
5.6	Chi cục phát triển nông thôn	Xe	1	Xe bán tải
5.7	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
5.8	Ban quản lý rừng đặc dụng Phía Oắc - Phía Đén	Xe	1	Xe bán tải
6	Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng		13	
6.1	Trường Trung cấp nghề Cao Bằng	Xe	11	10 xe phục vụ đào tạo tập lái và xe mô hình giảng dạy; 01 xe trên 16 chỗ
6.2	Cơ sở cai nghiện ma túy	Xe	1	Xe bán tải

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại
6.3	Trung tâm điều dưỡng người có công	Xe	1	Xe trên 16 chỗ
7	Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng		5	
7.1	Thanh tra Sở Giao thông tỉnh Cao Bằng	Xe	3	02 xe gắn thiết bị chuyên dùng; 01 xe kiểm tra trọng tải lưu động
7.2	Ban an toàn giao thông tỉnh Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
7.3	Ban quản lý bảo trì đường bộ	Xe	1	Xe bán tải
8	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng		1	
	Trường Cao đẳng Sư phạm tỉnh Cao Bằng	Xe	1	Xe trên 16 chỗ
9	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng		11	
9.1	Đoàn nghệ thuật tỉnh	Xe	3	01 xe trên 16 chỗ; 01 xe tải; 01 xe bán tải
9.2	Thư viện tỉnh	Xe	2	01 xe tải thùng; 01 xe bán tải
9.3	Trung Tâm văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
9.4	Bảo Tàng tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
9.5	Ban quản lý các di tích Quốc gia đặc biệt tỉnh	Xe	2	Xe bán tải
9.6	Ban quản lý Công viên địa chất non nước	Xe	1	Xe bán tải
9.7	Trung tâm Đào tạo, thi đấu Thể thao và Nghệ thuật tỉnh	Xe	1	Xe trên 16 chỗ
10	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng		2	
10.1	Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
10.2	TT ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
11	Đài phát thanh- Truyền hình tỉnh Cao Bằng	Xe	2	02 xe ô tô truyền hình, truyền thanh lưu động
12	Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng			
12.1	Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
13	Sở Công thương tỉnh Cao Bằng		1	
13.1	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh	Xe	1	Xe bán tải
14	Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
15	Sở Thông tin và Truyền thông		1	
15.1	Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông	Xe	1	Xe bán tải
16	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng		5	
16.1	Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường	Xe	1	Xe bán tải
16.2	Chi cục Bảo vệ Môi trường	Xe	1	Xe bán tải
16.3	Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên Môi trường	Xe	1	Xe bán tải
16.4	Văn phòng Đăng ký đất đai	Xe	1	Xe bán tải
16.5	Trung tâm Quan trắc và Dữ liệu	Xe	1	Xe bán tải
III	KHỐI CHÍNH QUYỀN HUYỆN, THÀNH PHỐ		22	
1	UBND Thành Phố Cao Bằng		3	
1.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
1.2	BQL dự án đầu tư xây dựng Thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe bán tải
1.3	Quản lý trật tự đô thị Thành phố Cao Bằng	Xe	1	Xe tải
2	UBND huyện Hoà An		3	
2.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Hòa An	Xe	1	Xe bán tải
2.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Hòa An	Xe	1	Xe bán tải

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số lượng	Chủng loại
2.3	Trung Tâm giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện Hòa An	Xe	1	Xe bán tải
3	UBND huyện Hà Quảng		2	
3.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Hà Quảng	Xe	1	Xe bán tải
3.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Hà Quảng	Xe	1	Xe bán tải
4	UBND huyện Bảo Lâm		2	
4.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Bảo Lâm	Xe	1	Xe bán tải
4.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Bảo Lâm	Xe	1	Xe bán tải
5	UBND huyện Bảo Lạc		2	
5.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Bảo Lạc	Xe	1	Xe bán tải
5.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Bảo Lạc	Xe	1	Xe bán tải
6	UBND huyện Nguyên Bình		2	
6.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Nguyên Bình	Xe	1	Xe bán tải
6.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Nguyên Bình	Xe	1	Xe bán tải
7	UBND huyện Thạch An		2	
7.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Thạch An	Xe	1	Xe bán tải
7.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Thạch An	Xe	1	Xe bán tải
8	UBND huyện Quảng Hòa		2	
8.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Quảng Hòa	Xe	1	Xe bán tải
8.2	BQL dự án đầu tư xây dựng Quảng Hòa	Xe	1	Xe bán tải
9	UBND huyện Hạ lang		2	
9.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Hạ Lang	Xe	1	Xe bán tải
9.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Hạ Lang	Xe	1	Xe bán tải
10	UBND huyện Trùng Khánh		2	
10.1	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Trùng Khánh	Xe	1	Xe bán tải
10.2	BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Trùng Khánh	Xe	1	Xe bán tải
Tổng cộng (I+II+III)			107	